

Số: 304 /KH-UBND

Nghi Dương, ngày 12 tháng 9 năm 2026

KẾ HOẠCH

Huy động và điều phối công khai, minh bạch các nguồn lực thực hiện Kế hoạch số 320/KH-UBND ngày 18/8/2026 của UBND thành phố Hải Phòng

Căn cứ Nghị quyết số 210/NQ-CP ngày 06 tháng 8 năm 2026 của Chính phủ về Kế hoạch hành động thực hiện kết luận của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước tại Thông báo số 117-TB/VPTW ngày 04 tháng 7 năm 2026 của Văn phòng Trung ương Đảng về công tác phòng, chống bão, lũ, thiên tai cực đoan và biến đổi khí hậu;

Căn cứ Kế hoạch số 320/KH-UBND ngày 18 tháng 8 năm 2026 của UBND thành phố Hải Phòng thực hiện Nghị quyết số 210/NQ-CP ngày 06 tháng 8 năm 2026 của Chính phủ về Kế hoạch hành động thực hiện kết luận của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước tại Thông báo số 117-TB/VPTW ngày 04 tháng 7 năm 2026 của Văn phòng Trung ương Đảng về công tác phòng, chống bão, lũ, thiên tai cực đoan và biến đổi khí hậu;

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của UBND xã và tình hình thực tế công tác phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn, ứng phó với biến đổi khí hậu trên địa bàn xã Nghi Dương;

Ủy ban nhân dân xã Nghi Dương ban hành Kế hoạch huy động và điều phối công khai, minh bạch các nguồn lực thực hiện công tác phòng, chống bão, lũ, thiên tai cực đoan và biến đổi khí hậu trên địa bàn xã, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Chủ động huy động, quản lý và sử dụng hiệu quả các nguồn lực phục vụ công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai và thích ứng với biến đổi khí hậu; góp phần bảo đảm an toàn tính mạng, tài sản của Nhà nước và Nhân dân.

Phát huy vai trò, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, thôn, tổ chức, doanh nghiệp và Nhân dân trong việc tham gia, đóng góp nguồn lực; kết hợp nguồn lực ngân sách nhà nước với các nguồn lực hợp pháp khác.

Bảo đảm việc tiếp nhận, phân bổ và sử dụng các nguồn lực đúng mục đích, đúng đối tượng, tiết kiệm, hiệu quả, công khai, minh bạch và có thể kiểm tra, giám sát.

2. Yêu cầu

Việc huy động và điều phối nguồn lực phải căn cứ nhu cầu thực tế, mức độ rủi ro, tính cấp bách và khả năng cân đối nguồn lực; ưu tiên nhiệm vụ phòng ngừa, bảo vệ tính mạng Nhân dân và các công trình thiết yếu.

Phân công rõ trách nhiệm của từng bộ phận, đơn vị; bảo đảm phối hợp đồng bộ, không chồng chéo, không để xảy ra thất thoát, lãng phí, tiêu cực.

Thực hiện nghiêm các quy định về ngân sách nhà nước, đầu tư công, quản lý tài sản công, tiếp nhận tài trợ, đóng góp tự nguyện và các quy định pháp luật có liên quan.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Rà soát, xác định nhu cầu và xây dựng phương án huy động nguồn lực

Rà soát các khu vực có nguy cơ ngập úng, sạt lở, ảnh hưởng của bão, mưa lớn; các công trình đê điều, giao thông, thủy lợi, hệ thống thoát nước, trường học, trạm y tế và công trình hạ tầng thiết yếu cần được sửa chữa, gia cố, nâng cấp.

Xác định nhu cầu kinh phí, vật tư, phương tiện, nhân lực phục vụ công tác phòng ngừa, ứng phó, sơ tán dân, cứu hộ, cứu nạn và khắc phục hậu quả thiên tai.

Lập danh mục nhiệm vụ, công trình, dự án theo thứ tự ưu tiên; xác định rõ nguồn lực đã có, nguồn lực còn thiếu, thời gian thực hiện và đơn vị chịu trách nhiệm.

Chủ động xây dựng phương án huy động nguồn lực theo từng cấp độ rủi ro, bảo đảm sẵn sàng triển khai khi có tình huống thiên tai xảy ra.

2. Huy động các nguồn lực thực hiện

Nguồn ngân sách nhà nước: Rà soát, bố trí kinh phí trong dự toán ngân sách xã được giao để thực hiện nhiệm vụ phòng, chống thiên tai theo đúng phân cấp, tiêu chuẩn, định mức và khả năng cân đối ngân sách

Ưu tiên kinh phí cho công tác phòng ngừa, trực ban, thông tin cảnh báo, kiểm tra các công trình xung yếu, chuẩn bị vật tư, phương tiện, sơ tán dân và xử lý các tình huống cấp bách

Tổng hợp nhu cầu kinh phí vượt khả năng cân đối ngân sách xã, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét hỗ trợ theo quy định

Việc sử dụng dự phòng ngân sách, kinh phí hỗ trợ khắc phục hậu quả thiên tai và các nguồn ngân sách hợp pháp khác phải bảo đảm đúng thẩm quyền, điều kiện, trình tự, thủ tục và chế độ quyết toán.

Nguồn vốn đầu tư công và các chương trình, dự án: Rà soát, đề xuất đưa các công trình phòng, chống thiên tai, tiêu thoát nước, nâng cấp hạ tầng và thích ứng với biến đổi khí hậu vào kế hoạch đầu tư công, chương trình, dự án có liên quan theo quy định.

Ưu tiên các công trình cấp thiết, có tác động trực tiếp đến an toàn dân cư, khu vực thường xuyên ngập úng và các công trình hạ tầng thiết yếu.

Thực hiện quản lý, giải ngân, nghiệm thu và quyết toán vốn theo quy định; không tự ý bố trí vốn hoặc triển khai dự án khi chưa được cấp có thẩm quyền quyết định.

Nguồn lực xã hội hóa và các nguồn hợp pháp khác: Vận động tổ chức, doanh nghiệp, hợp tác xã, nhà hảo tâm và Nhân dân tham gia hỗ trợ kinh phí, vật tư, trang thiết bị, phương tiện, nhu yếu phẩm và các nguồn lực phù hợp khác

Khuyến khích các doanh nghiệp chủ động xây dựng phương án bảo vệ cơ sở sản xuất, hỗ trợ cộng đồng và tham gia khắc phục hậu quả thiên tai.

Việc tiếp nhận đóng góp, tài trợ phải tự nguyện, đúng quy định; xác định rõ mục đích, đối tượng, giá trị và trách nhiệm quản lý, sử dụng. Không áp đặt mức đóng góp hoặc lợi dụng việc huy động nguồn lực để gây phiền hà cho tổ chức, cá nhân.

Thực hiện tiếp nhận, quản lý các khoản đóng góp bằng tiền, hiện vật thông qua đầu mối được giao; có chứng từ, biên bản xác nhận và sổ theo dõi đầy đủ.

3. Điều phối, phân bổ và sử dụng nguồn lực

Căn cứ mức độ thiệt hại, tính cấp bách và nhu cầu thực tế để điều phối nguồn lực, bảo đảm kịp thời, đúng mục đích, đúng đối tượng và không trùng lặp hỗ trợ.

Ưu tiên hỗ trợ người dân tại khu vực có nguy cơ cao, hộ nghèo, hộ cận nghèo, gia đình chính sách, người cao tuổi, trẻ em, người khuyết tật và các đối tượng yếu thế.

Đối với kinh phí, vật tư và hàng hóa cứu trợ, phải xác định rõ đơn vị tiếp nhận, người quản lý, phương án phân phối, đối tượng thụ hưởng và trách nhiệm xác nhận kết quả.

Đối với công trình, dự án sử dụng vốn ngân sách, thực hiện đầy đủ quy trình quyết định đầu tư, lựa chọn nhà thầu, quản lý chất lượng, nghiệm thu, thanh toán và quyết toán theo quy định.

Kịp thời điều chỉnh phương án phân bổ khi tình hình thiên tai hoặc nhu cầu thực tế thay đổi; bảo đảm đúng thẩm quyền và công khai lý do điều chỉnh.

4. Công khai, minh bạch trong quản lý và sử dụng nguồn lực

Công khai kế hoạch huy động, dự kiến nhu cầu kinh phí, các nguồn lực được bố trí, nguyên tắc phân bổ và đầu mối tiếp nhận tại trụ sở UBND xã, trên hệ thống thông tin của xã hoặc bằng hình thức phù hợp

Công khai đầy đủ các khoản tiếp nhận, tài trợ, đóng góp bằng tiền và hiện vật; tình hình phân bổ, sử dụng, kết quả hỗ trợ và số dư còn lại theo quy định.

Thực hiện hạch toán, mở sổ theo dõi, lưu trữ hồ sơ, chứng từ; bảo đảm số liệu giữa bộ phận tiếp nhận, bộ phận quản lý tài chính và đơn vị sử dụng thống nhất, có thể đối chiếu.

Tổ chức kiểm tra, giám sát việc sử dụng nguồn lực; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh và xử lý theo thẩm quyền các hành vi sử dụng sai mục đích, gây thất thoát, lãng phí hoặc thiếu minh bạch.

Tiếp nhận, xem xét và giải quyết phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân liên quan đến việc huy động, phân bổ và sử dụng nguồn lực theo quy định.

5. Tăng cường kiểm tra, giám sát và đánh giá hiệu quả

Thường xuyên kiểm tra tiến độ huy động, tiếp nhận, phân bổ và sử dụng các nguồn lực; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

Định kỳ tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện theo từng nguồn vốn, nhiệm vụ, công trình và đối tượng thụ hưởng; xác định rõ kết quả đạt được, tồn tại, nguyên nhân và trách nhiệm của đơn vị liên quan.

Thực hiện chế độ báo cáo với UBND thành phố và cơ quan có thẩm quyền; báo cáo đột xuất khi có yêu cầu hoặc khi xảy ra tình huống thiên tai nghiêm trọng.

Kịp thời biểu dương các tổ chức, cá nhân có đóng góp tích cực; xử lý các vi phạm trong quản lý, sử dụng nguồn lực theo quy định.

III. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

1. Phòng Kinh tế xã

Là đầu mối tham mưu UBND xã tổ chức triển khai Kế hoạch; chủ trì rà soát nhu cầu, tổng hợp danh mục nhiệm vụ, công trình và đề xuất phương án huy động, điều phối nguồn lực.

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu bố trí kinh phí, tổng hợp nhu cầu hỗ trợ từ ngân sách cấp trên; theo dõi tình hình thực hiện các nhiệm vụ phòng, chống thiên tai thuộc phạm vi phụ trách.

Phối hợp kiểm tra, giám sát việc sử dụng nguồn lực; tổng hợp kết quả, tham mưu UBND xã báo cáo cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

Tham mưu cân đối, bố trí kinh phí theo dự toán được giao và khả năng ngân sách; hướng dẫn việc quản lý, sử dụng, hạch toán, thanh toán và quyết toán kinh phí.

Theo dõi riêng hoặc mở sổ chi tiết đối với các khoản kinh phí tiếp nhận, hỗ trợ, tài trợ theo quy định; phối hợp đối chiếu số liệu thu, chi và lập báo cáo công khai.

Kiểm soát hồ sơ, chứng từ chi tiêu, bảo đảm đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức và thẩm quyền; kịp thời tham mưu xử lý các khoản chi chưa đủ điều kiện.

2. Ban Chỉ huy phòng thủ dân sự xã và các lực lượng liên quan

Rà soát phương án ứng phó thiên tai, nhu cầu nhân lực, phương tiện, vật tư và trang thiết bị; đề xuất nhu cầu huy động phù hợp với từng tình huống.

Chủ động tổ chức lực lượng, phương tiện theo phương án được phê duyệt; phối hợp sơ tán dân, cứu hộ, cứu nạn, bảo đảm an toàn tính mạng và tài sản của Nhân dân.

Thống kê, xác nhận nhu cầu hỗ trợ và kết quả sử dụng vật tư, trang thiết bị phục vụ công tác phòng, chống thiên tai.

3. Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội

Phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên, doanh nghiệp và Nhân dân tham gia các hoạt động phòng, chống thiên tai trên tinh thần tự nguyện.

Phối hợp tiếp nhận, phân phối nguồn hỗ trợ theo chức năng, nhiệm vụ và quy định pháp luật; giám sát việc thực hiện chính sách hỗ trợ, bảo đảm đúng đối tượng, công bằng, công khai và minh bạch.

Kịp thời phản ánh những khó khăn, bất cập và kiến nghị của Nhân dân trong quá trình triển khai.

4. Các thôn trên địa bàn xã

Rà soát các hộ dân có nguy cơ bị ảnh hưởng, các khu vực xung yếu và nhu cầu hỗ trợ khi xảy ra thiên tai; báo cáo UBND xã để tổng hợp, xây dựng phương án.

Phối hợp tuyên truyền, vận động Nhân dân chủ động phòng ngừa, chuẩn bị phương án bảo vệ người và tài sản; tham gia huy động lực lượng tại chỗ theo phương án được phê duyệt.

Phối hợp công khai thông tin về hỗ trợ tại địa bàn; phản ánh kịp thời các trường hợp khó khăn, thiệt hại và các vấn đề phát sinh.

5. Các cơ quan, đơn vị, trường học, trạm y tế và tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, chủ động xây dựng phương án bảo đảm an toàn người, tài sản, cơ sở vật chất; rà soát nhu cầu nguồn lực, phối hợp với UBND xã trong công tác phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai; quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí được giao, hỗ trợ đúng mục đích và thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Các cơ quan, đơn vị, bộ phận chuyên môn và các thôn căn cứ nhiệm vụ được phân công chủ động triển khai thực hiện Kế hoạch; định kỳ báo cáo kết quả, khó khăn, vướng mắc về UBND xã thông qua Phòng Kinh tế để tổng hợp.

Phòng Kinh tế chủ trì, phối hợp với bộ phận Tài chính - Kế toán và các đơn vị liên quan theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện; tham mưu UBND xã điều chỉnh, bổ sung nhiệm vụ và phương án huy động, điều phối nguồn lực phù hợp với tình hình thực tế.

Trong quá trình thực hiện, trường hợp phát sinh khó khăn, vướng mắc hoặc nhu cầu vượt thẩm quyền, các cơ quan, đơn vị kịp thời báo cáo UBND xã xem xét, giải quyết hoặc tổng hợp, đề xuất cấp có thẩm quyền chỉ đạo.

Yêu cầu các cơ quan, đơn vị, các thôn nghiêm túc triển khai thực hiện Kế hoạch, bảo đảm việc huy động, điều phối và sử dụng nguồn lực phục vụ công tác phòng, chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu đúng quy định, công khai, minh bạch, tiết kiệm và hiệu quả./.

Nơi nhận:

- CT, các PCT UBND xã;
- Các phòng, đơn vị;
- Các trường học trên địa bàn xã;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
Q. CHỦ TỊCH



Lưu Thị Tươi